

Số: /TTr-CAT-PC07

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quyết định quy định về an toàn
phòng cháy chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở
kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Luật Phòng cháy và Chữa cháy (PCCC) ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC ngày 22/11/2013; Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày ngày 24/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành quy chế xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình hội đồng nhân dân tỉnh và xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư; Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2365/UBND-TH ngày 09/8/2021, Công an tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn Quyết định quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Tình hình liên quan đến cháy, nổ nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

a) *Sổ liệu thống kê các vụ cháy, nổ nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh*

Từ năm 2016 đến nay, trên địa bàn tỉnh Lai Châu ghi nhận 126 vụ cháy. Trong đó, xảy ra 65 vụ cháy cháy nhà dân, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; chiếm 51,6% tổng số các vụ cháy xảy ra trên địa bàn tỉnh, thiệt hại về tài sản: Ước tính khoảng 9,53 tỷ đồng.

Một số vụ cháy nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh điển hình trên địa bàn tỉnh:

(1) Vụ cháy xảy ra vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 10/5/2016 tại nhà ở kết hợp cửa hàng kinh doanh dịch vụ karaoke Hồng Kiều 2, địa chỉ: khu 5A, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 700 triệu đồng; 01 người bị thương (Anh Phạm Văn Huy - Sinh năm 1981 là bạn với chủ quán karaoke Hồng Kiều 2).

(2) Vụ cháy xảy ra vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 08/01/2017 tại nhà Ông Tạ Văn Trường, sinh năm 1988, địa chỉ: xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ. Thiệt hại về tài sản khoảng 1,5 tỷ đồng; 01 người bị thương khi tham gia cứu tài sản (Vợ ông Tạ Văn Trường - Chủ nhà). Lực lượng chữa cháy tại chỗ đã cứu được 02 người là con của gia đình Ông Tạ Văn Trường, bị mắc kẹt trong nhà khi vụ cháy xảy ra, ngôi nhà có 01 lối thoát nạn duy nhất.

(3) Vụ cháy xảy ra vào hồi 23 giờ 30 phút, ngày 08/02/2018 tại nhà ở kết hợp kho hàng hóa của bà Tăng Thị Oanh, địa chỉ: khu 1, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên xảy ra cháy, làm cháy toàn bộ kho hàng có diện tích 115 m², thiệt hại về tài sản khoảng 400 triệu đồng và gây thiệt hại về tài sản cho 04 nhà liền kề.

(4) Vụ cháy xảy ra vào hồi 06 giờ 10 phút, ngày 29/8/2018 tại nhà ở kết hợp sản xuất chăn bông, gối, đệm của Ông Nguyễn Văn Điện, địa chỉ: bản Nậm Loong 3, phường Quyết Thắng, TP. Lai Châu. Làm cháy toàn bộ nhà ở kết hợp, sản xuất và kho chứa bông, chăn thành phẩm diện tích khoảng 160m². Thiệt hại về tài sản khoảng trên 500 triệu đồng.

(5) Vụ cháy xảy ra vào hồi 20 giờ 45 phút, ngày 17/5/2020 tại nhà Ông Lý Lù Cà, địa chỉ: Trung tâm xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, sau đó đám cháy đã lan sang hai nhà lân cận (02 quán hàng tạp hóa). Thiệt hại về tài sản khoảng 1,7 tỷ đồng.

(6) Vụ cháy xảy ra vào hồi 00 giờ 10 phút, ngày 26/6/2020 tại 02 cửa hàng bách hóa liền kề của bà Bùi Thị Huệ (SN 1989) và bà Nguyễn Thị Thoa (SN 1992), địa chỉ: tổ 26, phường Đông Phong, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Thiệt hại về tài sản khoảng 900 triệu đồng.

(7) Vụ cháy xảy ra vào hồi 04 giờ 30 phút ngày 16/7/2021, tại địa bàn xã Ka Lăng, huyện Mường Tè xảy ra 01 vụ cháy gian bếp 02 gian của anh Lý Lý Che, sinh năm 1974, HKTT: Bản Lò Ma, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nguyên nhân sơ bộ ban đầu được xác định là do chập điện. Thiệt hại về người: 01 người chết (*Bà Lý Ló Nu, Sinh năm: 1931, bị bỏng và chết trong quá trình điều trị tại bệnh viện*); thiệt hại về tài sản: Ước tính khoảng 100 triệu đồng.

(8) Vụ cháy vào hồi 19 giờ 48 phút ngày 29/7/2021, xảy ra cháy tại nhà để ở kết hợp nhà hàng ăn uống Thanh Râu, địa chỉ: số nhà 189, đường Nguyễn Hữu Thọ, tổ 22, phường Đông Phong, TP. Lai Châu. Nguyên nhân ban đầu được xác định là do chập điện tại phòng ngủ của con chủ nhà. Thiệt hại về tài sản: khoảng 350 triệu đồng.

(9) Vụ cháy xảy ra vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/8/2021 tại nhà Ông Giàng Ca Xa, sinh năm 1953, địa chỉ: bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nguyên nhân cháy ban đầu được xác định do quá trình sử dụng bếp gas bị hở, dẫn đến cháy nhà. Thiệt hại về người: 02 người bị bỏng (chân, tay, mặt); thiệt hại về tài sản: 03 nhà gỗ bị cháy hoàn toàn, 03 nhà Đề án 245 bị ảnh hưởng (02 nhà bị cháy toàn bộ tôn xốp, tường xốp; 01 nhà bị cháy 2 tôn xốp, 2 vách tường xốp). Ước tính thiệt hại khoảng 500 triệu đồng.

b) Nguyên nhân các vụ cháy

Từ số liệu các vụ cháy, nổ nêu trên, chúng ta có thể thấy tình hình cháy, nổ đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp kinh doanh luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao, gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn PCCC của chủ hộ gia đình, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh chưa thực sự cao; người dân còn chủ quan, chưa quan tâm đúng mức đến công tác PCCC, thoát nạn tại hộ gia đình, khu vực sản xuất, kinh doanh.

- Một số trường hợp vi phạm các quy định an toàn trong sử dụng điện như: sử dụng dây dẫn điện, thiết bị tiêu thụ điện kém chất lượng; không kiểm tra, tắt thiết bị tiêu thụ điện khi không sử dụng; tùy tiện câu mắc điện trong nhà để sử dụng, đấu nối dây dẫn, thiết bị điện không đúng kỹ thuật, không đảm bảo an toàn; lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ điện có công suất lớn dẫn đến quá tải đường dây dẫn điện; sơ suất, bất cẩn trong việc quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt như: thắp hương thờ cúng, đun nấu, hút thuốc, đốt nền, vàng mã, hàn cắt kim loại, không đảm bảo an toàn về PCCC....

- Việc sắp xếp hàng hóa dễ cháy với khối lượng lớn ở khu vực kinh doanh tầng 1, trên các lối đi lại nhưng không có lối thoát nạn dự phòng, không có giải pháp ngăn cháy lan, chống tụ khói, lắp thêm nhiều lớp cửa, làm lồng sắt bảo vệ đến khi có cháy xảy ra rất khó khăn cho việc thoát nạn cho người. Đặc biệt, nếu xảy ra cháy vào ban đêm do không có hệ thống báo cháy tự động nên không phát hiện ra

cháy kịp thời dẫn đến khi xảy ra cháy lớn mới phát hiện, nạn nhân dễ bị ngạt khói gây bất tỉnh và tử vong; hộ gia đình, hộ sản xuất, kinh doanh không trang bị đầy đủ, đúng quy định các phương tiện chữa cháy ban đầu, hoặc có trang bị nhưng thiếu về số lượng và không đảm bảo chất lượng do không được kiểm tra bảo dưỡng định kỳ; chủ hộ và cá nhân không biết thao tác, sử dụng phương tiện chữa cháy.

2. Thực trạng công tác PCCC tại nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh

Qua thống kê sơ bộ trên địa bàn tỉnh có khoảng trên 102.000 nhà ở hộ gia đình, trong đó khoảng trên 7.000 hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh.

- Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh chủ yếu hình thành, tập trung tại các khu vực nội thị, xung quanh chợ, các tuyến phố, kinh doanh mua bán các loại hàng hóa dễ cháy như quần áo, giày dép, bông, vải sợi, vàng mã, hóa chất, thu mua phế liệu, nhà nghỉ, nhà trọ, cửa hàng tiện ích, xưởng mộc, xưởng gia công cơ khí, xưởng gia công bàn ghế sofa, cửa hàng, kho chứa điện tử, điện lạnh, cửa hàng ăn uống, cửa hàng kinh doanh khí đốt hóa lỏng LPG (gas)... đa số hộ gia đình, cơ sở nêu trên được xây dựng không tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn về xây dựng, không đảm bảo an toàn về PCCC, diện tích thường từ 50m² đến 300m² và tận dụng mặt bằng tầng 1 làm khu vực sản xuất, kinh doanh, diện tích còn lại sử dụng làm khu sinh hoạt ăn, ở của gia đình.

- Nhà được xây dựng hình ống liền kề, san sát nhau không đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC, nhiều nhà chỉ sử dụng lối ra duy nhất bằng cửa cuốn, không có lối thoát nạn dự phòng, không có giải pháp ngăn cháy lan, chống tụ khói; điều kiện sản xuất, kinh doanh, ăn ở và sinh hoạt chật hẹp; nơi đun nấu, thờ cúng gần sát các vật liệu dễ cháy, dẫn đến khi có cháy xảy ra ngoài gây thiệt hại lớn về tài sản, còn có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người do không thể thoát nạn được.

- Để đảm bảo an ninh, bảo vệ tài sản, chủ hộ thường bố trí nhiều lớp cửa bảo vệ kiên cố, lắp đặt, gia cố các lồng sắt bảo vệ, lắp đặt bảng quảng cáo che kín ban công, mặt tiền nhà, khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra không thể thoát nạn kịp thời và gây nhiều khó khăn cho các lực lượng trong việc tiếp cận chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Việc thực hiện các quy định về an toàn hệ thống điện: quá trình thiết kế không đảm bảo an toàn, không có thiết bị bảo vệ, không tính toán phụ tải sử dụng; thi công lắp đặt thiết bị, đấu nối dây dẫn cầu thủ, không đúng yêu cầu kỹ thuật, không theo sơ đồ, gây mất an toàn trong sử dụng điện; quá trình sử dụng hệ thống điện cầu mắc tùy tiện, vỏ dây dẫn điện do thời gian sử dụng lâu đã lão hóa mất khả năng cách điện, thiết bị tiêu thụ điện chất lượng kém, bố trí lắp đặt các thiết bị bảo vệ và tiêu thụ điện, đường dây dẫn điện; bảng điện, ổ cắm điện, bóng điện để gần nơi có vật liệu dễ cháy.

- Trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy thiếu về số lượng, không đảm bảo chất lượng do không được kiểm tra bảo dưỡng định kỳ, không biết sử dụng; chủ hộ và cá nhân không biết thao tác, sử dụng phương tiện chữa cháy.

- Chủ hộ gia đình, chủ cơ sở thiếu ý thức trách nhiệm trong công tác PCCC, ý thức chấp hành các quy định về PCCC của người dân còn thấp, chưa ý thức việc tự trang bị các kiến thức cơ bản về thoát nạn, không nghiên cứu giả định các tình huống cháy, nổ và có phương án thoát nạn cho gia đình trong trường hợp có sự cố xảy ra.

3. Thực trạng công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Luật PCCC số 27/2001/QH10 ngày 29/6/2001, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC số 40/2013/QH13 ngày 22/11/2013, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC đã quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh của Ủy ban nhân dân các cấp, của chủ hộ gia đình, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh và của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH. Tuy nhiên, thực tế hiện nay việc quản lý nhà nước về PCCC, hướng dẫn kiểm tra an toàn PCCC đối với đối tượng này còn chưa được chú trọng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC đối với các đối tượng là hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh chưa thực sự cao. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, nhưng nổi bật là những nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Chính quyền địa phương, đặc biệt là cấp xã ở một số nơi chưa hiểu rõ, chưa nắm vững được trách nhiệm của mình trong công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH; chưa có các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn PCCC, cũng như các quy định xử lý và các giải pháp khắc phục cụ thể đối với đối tượng này nên việc thực hiện còn lúng túng, không đồng bộ, không hiệu quả.

- Đa phần các nhà ở liên kế sau khi hoàn công xây dựng đều cải tạo, chuyển đổi mục đích sử dụng, kết hợp kinh doanh, sản xuất mà không chú trọng quan tâm đến công tác an toàn PCCC, thoát nạn. Bên cạnh đó, việc cấp giấy phép kinh doanh cho các hộ gia đình cũng chưa được xem xét, kiểm tra, đánh giá các điều kiện an toàn về PCCC theo quy định của pháp luật.

- Ý thức, trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn PCCC của các chủ hộ gia đình, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh còn yếu, kém, không tự giác chấp hành các quy định an toàn về PCCC, nhất là an toàn trong sử dụng các thiết bị điện, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, không tự trang bị các phương tiện, thiết bị PCCC (bình chữa cháy xách tay, thiết bị phục vụ thoát nạn...), việc sản xuất, kinh doanh, tồn chứa các loại hàng hóa dễ cháy như sơn, dung môi, hóa chất, bông, vải sợi, nút xốp, vàng mã, quần áo... nhưng không có giải pháp phòng

ngừa. Sửa chữa, cải tạo, coi nới nhà cửa, sử dụng các vật liệu xây dựng dễ cháy, không tuân thủ các yêu cầu về PCCC.

- Các hộ gia đình và hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ không thuộc diện lập hồ sơ quản lý về PCCC theo Phụ lục I cũng như không thuộc diện phải thẩm duyệt về PCCC theo Phụ lục IV, Nghị định 79/2014/NĐ-CP trước đây. Do đó lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chưa có căn cứ tham mưu cho các cấp chính quyền các giải pháp cụ thể đảm bảo an toàn PCCC và hướng dẫn, kiểm tra an toàn PCCC đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

4. Thực trạng về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Trong những năm qua, Quốc Hội, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản pháp quy quy định về công tác PCCC để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển chung của đất nước, đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy. Tuy nhiên, các văn bản pháp quy điều chỉnh đối với đối tượng nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp kinh doanh còn nhiều bất cập, chưa cụ thể, dẫn đến những khó khăn khi triển khai:

- Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 năm 2014 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2014, có quy định các hành vi bị nghiêm cấm tại Điều 6, Khoản 12, “*Sử dụng nhà ở riêng lẻ vào mục đích kinh doanh vật liệu gây cháy, nổ, kinh doanh dịch vụ gây ô nhiễm môi trường, tiếng ồn, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, sinh hoạt của khu dân cư mà không tuân thủ các quy định của luật về điều kiện kinh doanh*”. Tuy nhiên các điều kiện kinh doanh đối với nhà ở riêng lẻ hiện nay chưa được quy định cụ thể.

- Mới đây, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/01/2021 thay thế cho Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ, thì tất cả các đối tượng nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh không thuộc diện quản lý PCCC, không thuộc đối tượng thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC nên rất khó khăn trong việc quản lý, kiểm tra an toàn PCCC. Riêng loại hình nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Nghị định 136/2020/NĐ-CP quy định: phải bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy tương ứng với loại hình cơ sở quy định tại Điều 5 Nghị định này (*Điều 5: Điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở*).

Mặt khác, hiện nay trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC chưa quy định cụ thể về an toàn PCCC đối với đối tượng nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất, chỉ quy định chung về trách nhiệm như:

- Khoản 1, Điều 17, Luật PCCC 2013: Phòng cháy đối với nhà ở và khu dân cư: “Nhà ở phải bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn; các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy”

- Khoản 2, Điều 50, Luật PCCC 2013: Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở, thôn, ấp, bản, tổ dân phố, hộ gia đình: “Hộ gia đình phải chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để phòng cháy và chữa cháy”

- Khoản 3, Điều 50, Luật PCCC 2013: “Bộ Công an quy định cụ thể và hướng dẫn về điều kiện và trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều này”.

- Điều 7 Nghị định 136/2020/NĐ-CP, quy định Điều kiện an toàn về PCCC đối với hộ gia đình, cụ thể:

“1. Hộ gia đình phải bảo đảm đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 1, Điều 17 Luật Phòng cháy và chữa cháy”.

2. Hộ gia đình sinh sống kết hợp với sản xuất, kinh doanh phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Có nội quy về phòng cháy và chữa cháy, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hoặc theo quy định của Bộ Công an;

c) Có giải pháp thoát nạn, ngăn cháy lan, ngăn khói giữa khu vực sinh sống với khu vực sản xuất, kinh doanh”

3. Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được chủ hộ gia đình tổ chức thực hiện và duy trì trong suốt quá trình hoạt động.

4. Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều này đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải bảo đảm điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy tương ứng với loại hình cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định này”.

Các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến xây dựng nhà ở, công trình và hệ thống điện như: Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9411:2012 Nhà ở liên kế - Tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 4451:2012 Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế; Thông tư số 20/2014/TT-BXD Ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng.... đã số được ban hành từ năm 2010 đến nay, chưa có chế tài xử lý rõ ràng nếu vi phạm.

Như vậy, về góc độ pháp lý chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào điều chỉnh cụ thể về các biện pháp an toàn PCCC đối với loại hình nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh. Đây chính là những bất cập về pháp lý

trong việc kiểm tra, hướng dẫn, xử lý tồn tại, vi phạm gây mất an toàn về PCCC đối với nhà ở riêng lẻ, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Thời gian qua, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có những chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp tăng cường công tác PCCC và CNCH trong đó có các đối tượng là nhà ở hộ gia đình và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Ngày 05/12/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 32/CT-TTg về Tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư, trong đó *giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương “Xây dựng quy định, biện pháp cụ thể xử lý đối với các nhà chuyển đổi công năng vừa ở, vừa sản xuất, kinh doanh, làm kho tàng thu mua phế liệu...nhưng không đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy”*. Đồng thời Thủ tướng Chính phủ cũng giao Bộ Công an “Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; *nhất là các văn bản hướng dẫn việc trang bị phương tiện, giải pháp về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy cho các hộ gia đình, các nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trong khu dân cư”*.

Ngày 17/6/2021, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH - Bộ Công an đã có Công văn số 1398/C07-P3-P6 về nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH đối với loại hình nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; trong đó hướng dẫn rất cụ thể về điều kiện đảm bảo an toàn PCCC đối với hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Ngày 25/6/2021, Văn phòng Bộ Công an có Thông báo số 204/TB-V01-P3 thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Thiếu tướng Lê Quốc Hùng, Thứ trưởng Bộ Công an tại Hội nghị trực tuyến sơ kết 02 tháng thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, theo đó giao Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành Quy định tạm thời về điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với nhà ở, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Từ các thực trạng trên, Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm *“Ban hành các quy định về PCCC tại địa phương”* theo quy định tại Khoản 1, Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC là rất cần thiết và đúng theo quy định của văn bản pháp luật hiện hành. Quy định giúp cụ thể hóa các nội dung của Điều 7 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ (*bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn; thế nào là sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; giải pháp thoát nạn, ngăn cháy lan, ngăn khói; trang bị các phương tiện, thiết bị chữa cháy, thoát nạn...*).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong công tác đảm bảo an toàn về PCCC, thoát nạn đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

- Tổng kiểm tra, rà soát phân loại nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh không đảm bảo yêu cầu về PCCC để kịp thời phát hiện, xử lý và khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót, bất cập trong công tác PCCC, nhất là sơ hở, thiếu sót có thể dẫn đến cháy lan, cháy lớn, cháy gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ cháy, nổ, thiệt hại về người, tài sản do cháy, nổ gây ra, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ sở, hành lang pháp lý đối với công tác PCCC cho nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh nhằm tạo thuận lợi trong quá trình triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC tại địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Quyết định

- Tuân thủ việc áp dụng quy định pháp luật về PCCC, quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định về PCCC tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Phù hợp quy định pháp luật về quy hoạch, xây dựng, cấp phép đăng ký kinh doanh của tỉnh hiện nay.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh lâu dài, hạn chế tối đa việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của cơ sở.

- Các quy định về PCCC đối với nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất phải mang tính khả thi, phù hợp thực tế. Riêng loại hình nhà ở riêng lẻ chỉ hướng dẫn và khuyến khích thực hiện nhằm tăng cường an toàn PCCC, thoát nạn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Ngày 15/7/2021 Công an tỉnh có Tờ trình số 2841/TTr-CAT-PC07 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị cho chủ trương xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Ngày 23/7/2021, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản số 485/VPUBND-TH ngày 23/7/2021 gửi Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến đối với đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Công an tỉnh.

Ngày 27/7/2021, Sở Tư Pháp có Công văn số 851/STP-XDKT&THPL gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhất trí đối với đề xuất của Công an tỉnh về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 09/8/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 2365/UBND-TH nhất trí và giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn

vị liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành theo thẩm quyền.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tại Công văn số 2365/UBND-TH ngày 09/8/2021, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Quyết định quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Thực hiện Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày ngày 24/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành quy chế xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình hội đồng nhân dân tỉnh và xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh đã chủ trì, tổ chức lấy ý kiến tham gia của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lai Châu, chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan theo văn bản số 3292 ngày 16/8/2021 của Công an tỉnh toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được Công an tỉnh gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu từ ngày đến và Công an tỉnh cũng đã đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Công an tỉnh tại địa chỉ: <https://congan.laichau.gov.vn> từ ngày 17/8/2021 đến ngày 30/9/2021. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Công an tỉnh đã rà soát để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu để gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số...../BC-STP ngày ... tháng... năm..., trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Công an tỉnh đã rà soát để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 03 chương và 11 điều, cụ thể:

Chương I - Những quy định chung, gồm 04 Điều: Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh; Điều 2 - Đối tượng áp dụng; Điều 3 - Giải thích từ ngữ; Điều 4 - Nguyên tắc áp dụng.

Chương II - An toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất, gồm 03 Điều: Điều 5 - Trách nhiệm chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh và cá nhân; Điều 6 - Yêu cầu về an toàn PCCC đối với nhà ở

riêng lẻ; Điều 7 - Yêu cầu về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Chương III - Tổ chức thực hiện, gồm 04 Điều: Điều 8 - Xử lý chuyển tiếp; Điều 9 - Trách nhiệm của Công an tỉnh; Điều 10 - Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh; Điều 11 - Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

2. Nội dung cơ bản

a) Phạm vi điều chỉnh: Áp dụng đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

b) Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu có liên quan đến công tác PCCC đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất đã có quy định riêng về PCCC.

c) Nguyên tắc áp dụng: Tuân thủ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với từng ngành nghề kinh doanh, sản xuất tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về điều kiện bảo vệ môi trường; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về môi trường, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý (nếu có). Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về PCCC theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của người dân.

d) Trách nhiệm PCCC: quy định trách nhiệm của chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân.

e) Quy định điều kiện an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất gồm các nội dung về bố trí mặt bằng công năng sử dụng; đường, lối thoát nạn; sắp xếp vật dụng, thiết bị, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt; lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện; trang bị phương tiện, thiết bị PCCC; an toàn về PCCC khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH SAU KHI QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC BAN HÀNH

- Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Quy định này, tổng hợp các ý kiến vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định phù hợp thực tiễn.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý; chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định an toàn PCCC đối

với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC theo thẩm quyền.

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng hoạt động trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, vận động chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh nắm bắt và thực hiện quy định này.

- Tại Phụ lục I, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định “Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, chất dễ cháy, hàng hóa đựng trong bao bì cháy được của hộ gia đình” thuộc danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó phân cấp cơ sở có tổng diện tích sản xuất, kinh doanh từ 300m² trở lên do Cơ quan Công an quản lý, tổng diện tích sản xuất, kinh doanh dưới 300m² do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. Do đó, các lực lượng chức năng thuộc Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện đầy đủ, chặt chẽ, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với các cơ sở, nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh và khu dân cư theo phân công, phân cấp, tránh để sót, bỏ lọt đối tượng quản lý.

Trên đây là Tờ trình của Công an tỉnh dự thảo Quyết định quy định về an toàn PCCC đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu, Công an tỉnh gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu, hồ sơ có liên quan và kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- C07 - Bộ Công an;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu: VT, PC07.

GIÁM ĐỐC

Đại tá Nguyễn Viết Giang

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và Chữa cháy;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày ngày 24/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành quy chế xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình hội đồng nhân dân tỉnh và xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư; Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch

thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số /TTr-CAT-PC07 ngày tháng 9 năm 2021 về việc đề nghị ban hành quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh;
- Ban Chỉ đạo PCCC và CNCH tỉnh;
- VPUB: các PVP; Các Phòng NCTH; TTCB;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trách nhiệm và nội dung nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

2. Quy định này không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở riêng lẻ là công trình được xây dựng trong khuôn viên đất ở, thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật kể cả trường hợp xây dựng trên lô đất của dự án nhà ở (theo Tiêu chuẩn thiết kế Nhà ở liên kế - TCVN 9411:2012).

2. Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh là nhà ở riêng lẻ có sẵn (đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng), có cải tạo, sử dụng một phần nhà để làm nơi sản xuất, kinh doanh (cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, khách sạn, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác) hoặc công trình phụ trợ phục vụ kinh doanh, sản xuất (kho tàng, thu mua phế liệu...).

Nhà được thiết kế có công năng để ở và sản xuất, kinh doanh mà có phần diện tích sản xuất, kinh doanh chiếm từ 30% tổng diện tích sàn xây dựng của nhà (không bao gồm các diện tích sàn dùng cho hệ thống kỹ thuật, phòng cháy chữa cháy và đỗ xe) được xác định là nhà hỗn hợp.

3. Chất dễ cháy là chất có thể bốc cháy, cháy âm i hoặc cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy và có khả năng tiếp tục cháy kể cả khi không còn nguồn gây cháy.

(Sự cháy âm i: cháy không thành ngọn lửa của chất rắn hữu cơ, thường xảy ra khi không đủ ôxy và tạo khói. Sự cacbon hóa: sự tạo thành cacbon và tro do kết quả nhiệt phân hoặc cháy không hoàn toàn các chất hữu cơ (theo Tiêu chuẩn TCVN 5303:1990 An toàn cháy - Thuật ngữ và định nghĩa).

4. Chất khó cháy là chất có thể bốc cháy, cháy âm i hoặc cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy nhưng không có khả năng tiếp tục cháy khi không còn nguồn gây cháy.

5. Chất không cháy là chất không bốc cháy, không cháy âm i và không cacbon hóa khi có tác động của nguồn gây cháy.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với từng ngành nghề kinh doanh, sản xuất tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về điều kiện bảo vệ môi trường; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về môi trường, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý (nếu có).

2. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của người dân.

Chương II

AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ VÀ NHÀ ĐỂ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH

Điều 5. Trách nhiệm chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh và cá nhân

1. Chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm:

- Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy địa phương tổ chức, tham gia phong trào “Toàn dân phòng cháy và chữa cháy” tại địa phương.

- Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, người làm việc trong nhà thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Giả định tình huống, cách xử lý khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra, hướng dẫn và tổ

chức cho thành viên trong gia đình, người làm việc thực tập để chủ động xử lý khi có tình huống xảy ra.

- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những thiếu sót, nguy cơ gây cháy, nổ trong phạm vi quản lý của mình.

- Phối hợp với đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy (Công an cấp huyện hoặc Công an cấp xã hoặc UBND cấp xã, tổ dân phố...), cơ quan, tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh bên trong nhà để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

- Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ cháy, nổ.

- Tự trang bị các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy (hệ thống, thiết bị báo cháy; hệ thống, thiết bị chữa cháy...) và các phương tiện, thiết bị phục vụ thoát nạn như: búa, rìu, xà beng, kim cộng lực, thang dây, thang dây hạ chậm, mặt nạ phòng độc... phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của hộ gia đình, hộ sản xuất kinh doanh và theo quy định của pháp luật.

2. Thành viên hộ gia đình, người làm việc trong nhà có trách nhiệm:

- Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy và chữa cháy, biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy được trang bị tại hộ gia đình; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy địa phương tổ chức, tham gia phong trào “Toàn dân phòng cháy và chữa cháy” tại địa phương.

- Thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật và do chủ hộ gia đình hướng dẫn, quy định.

- Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy tại hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; phát hiện và ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nhà ở hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy, quy định về phòng cháy và chữa cháy do chủ hộ gia đình ban hành; thực hiện trách nhiệm quản lý, ban hành các nội quy, quy định, phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý

- Hộ gia đình được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm PCCC theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Luật PCCC và duy trì các điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

Điều 6. Yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ

Chủ hộ gia đình phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, cụ thể:

1. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng:

- Gian phòng để ở cần bố trí tại tầng thấp, gần cầu thang, lối ra thoát nạn, ngăn cách với khu vực, gian phòng có bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt. Không bố trí gian phòng bảo quản, tích trữ xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ... trong nhà.

- Gian phòng, khu vực để ô tô, xe máy, máy phát điện dự phòng và phương tiện, thiết bị khác có sử dụng nhiên liệu là xăng, dầu phải được ngăn cách hoặc có khoảng cách đến lối ra thoát nạn của nhà và nơi đun nấu, nguồn lửa, nguồn nhiệt nhằm loại trừ nguyên nhân gây cháy, cháy lan, bảo đảm thoát nạn an toàn cho người từ các gian phòng khác, tầng phía trên của nhà. Trường hợp, các gian phòng, khu vực bố trí trong không gian kín phải duy trì thường xuyên giải pháp thông gió phù hợp với đặc điểm của nhà.

- Nhà có tầng hầm, tầng bán hầm, cần có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trục kỹ thuật của nhà.

- Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy, không cản trở lối ra thoát nạn và lối ra thứ 2 của nhà qua ban công, lô gia (*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 17:2018/BXD về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời*).

2. Đường, lối ra thoát nạn

- Nhà có 01 lối ra thoát nạn, cần bố trí thêm 01 lối ra thứ 2 qua ban công, lô gia, cửa sổ có mặt ngoài thông thoáng, lối lên mái nhà hoặc bằng thang sắt, ống tụt, thang dây ngoài nhà... để thoát nạn khi cần thiết. Trường hợp, lối thoát qua lồng sắt, lưới sắt, cần có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người di chuyển thoát nạn thuận lợi.

- Trên đường, lối đi, cầu thang thoát nạn không sử dụng vật liệu dễ cháy để thi công, lắp đặt, trang trí nội thất; không bố trí, lắp đặt vật dụng, thiết bị nhô ra khỏi mặt tường có độ cao dưới 02 m; không lắp đặt gương soi trên đường, lối đi, cầu thang bộ thoát nạn. Chiều rộng của lối đi, bản thang thoát nạn phải bảo đảm cho người di chuyển thuận lợi (chiều rộng tối thiểu là 0,7m).

- Lối ra tại tầng 1 cần thoát trực tiếp ra ngoài, trường hợp thoát qua gian phòng khác, phải duy trì chiều rộng lối đi và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt (ô tô, xe máy...); không bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong gầm cầu thang, buồng thang bộ, trên hoặc liền kề với đường, lối thoát nạn. Cửa đi trên lối thoát nạn tại tầng 1 cần sử dụng cửa bản lề (cửa cánh), hạn chế sử dụng

cửa cuốn, cửa trượt, trường hợp lắp đặt cửa cuốn, phải có bộ lưu điện và bộ từ bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ điện bị hỏng.

3. Sắp xếp vật dụng, thiết bị, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà.

- Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn; không để gần nguồn lửa, nguồn nhiệt, ổ cắm điện, aptomat, cầu dao, thiết bị tiêu thụ điện có sinh nhiệt....

- Không bố trí, sử dụng các thiết bị có áp lực, dễ nổ (bình xịt diệt côn trùng, bình gas mini...) gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu, thiết bị điện có sinh nhiệt...

- Việc sử dụng nguồn lửa trong nhà phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy:

+ Bếp sử dụng khí LPG (khí gas): Cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, thông thoáng, cách xa thiết bị điện và lắp đặt thiết bị báo dò khí LPG tại khu vực sử dụng khí LPG; thường xuyên kiểm tra tình trạng của van khóa, dây dẫn và đóng van bình gas sau khi sử dụng; không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng, bình gas, dây dẫn khí, bếp không rõ nguồn gốc, xuất xứ; phải kiểm tra thường xuyên và có biện pháp chống chuột, gián cắn ống dẫn gas; khi đun nấu phải có người trông coi, đun nấu xong phải đóng van xả gas và tắt bếp. Khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí gas phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (không bật, tắt các công tắc thiết bị tiêu thụ điện vào thời điểm đó), không dùng ngọn lửa trần (bật lửa, diêm, đèn dầu, hương, nến...), mở cửa sổ, cửa chính (tránh làm phát sinh tia lửa) để thoát khí gas, phải khóa ngay van bình và báo cho đại lý cung cấp gần nhất.

- Bếp điện: Cần lắp đặt, sử dụng dây dẫn, thiết bị bảo vệ phù hợp với công suất của bếp và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Bếp dầu: Cần bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, không dùng xăng hoặc xăng pha dầu để đun bếp dầu; không rót thêm dầu vào bếp khi đang đun nấu, tắt bếp sau khi sử dụng.

- Thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã: Vách, trần, vật liệu trang trí khu vực thờ cúng là loại không cháy hoặc khó cháy; đèn, hương, nến phải đặt chắc chắn trên vật liệu không cháy, cách xa vật dễ cháy, hạn chế tối đa vàng mã, hương, nến để trên bàn thờ; không thắp hương khi không có người trong nhà; khi đốt vàng mã cần có người trông coi và có biện pháp ngăn tàn lửa để chống cháy lan, nghiêm cấm việc đốt hương thờ cúng, đốt vàng mã tại khu vực có chứa nhiều hàng hóa hoặc chất dễ cháy.

4. Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà

- Hệ thống điện được lắp đặt bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm các thiết bị tiêu

thụ cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị, vị trí lắp đặt, bố trí thiết bị phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

- Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy...). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm; trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, tắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị điện không an toàn.

5. Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy:

Căn cứ theo điều kiện, quy mô của ngôi nhà, chủ hộ gia đình cần trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy, dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kìm cộng lực...), đèn chiếu sáng sự cố..., vị trí đặt ở nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng để kịp thời sử dụng để chữa cháy, mở cửa, thoát nạn an toàn khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Đồng thời, có thể trang bị thêm hệ thống, thiết bị báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước, mặt nạ phòng độc, thang dây, ống tụt cứu người...

6. Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy và trang bị các bình chữa cháy để xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

Điều 7. Yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Chủ hộ gia đình, chủ hộ sản xuất, kinh doanh phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với phần nhà để ở theo các nội dung yêu cầu tại Điều 6 Quy định này và phần để sản xuất, kinh doanh (cơ quan, tổ chức khác sử dụng phần nhà để sản xuất, kinh doanh phải thực hiện các quy định về phòng cháy và chữa cháy chung của nhà và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý). Khu vực sản xuất, kinh doanh trong nhà ở hộ gia đình phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

1. Lập, quản lý, cập nhật, bổ sung hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ sở bảo đảm thành phần theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

2. Bố trí mặt bằng công năng sử dụng:

- Gian phòng sản xuất, kho chứa thuộc nhóm F5.1, F5.2⁽¹⁾ bố trí không quá 01 tầng hầm; không bố trí gian phòng sử dụng hoặc lưu giữ các chất khí, chất lỏng cháy, vật liệu dễ bắt cháy, gian phòng để ở trong tầng hầm; không bố trí gian phòng có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B⁽²⁾ trong ngôi nhà.

- Gian phòng sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với khu vực để ở của hộ gia đình, cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của nhà.

- Gian phòng sản xuất, kinh doanh, có bố trí gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

- Biển quảng cáo lắp đặt bên ngoài nhà phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 17:2018/BXD về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời.

- Không xây bít ô thông tầng để không ảnh hưởng đến thoát khói tự nhiên. Đối với nhà không có các ô thông tầng hoặc đã lắp kính cần thiết kế, lắp đặt các lỗ cửa thoát khói tự nhiên trong nhà thông qua mái nhà hoặc thoát khói trực tiếp ra không gian bên ngoài tại các tầng.

3. Đường, lối ra thoát nạn

- Lối ra thoát nạn tại tầng 1 của khu vực để ở phải ngăn cách với lối ra thoát nạn của khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

- Chiều rộng thông thủy của lối ra thoát nạn tối thiểu 0,8 m, chiều cao thông thủy tối thiểu 1,9 m.

- Đối với nhà chỉ có 01 lối ra thoát nạn, phải bố trí lối thoát nạn thứ 2 bằng cầu thang ngoài nhà hoặc thang nổi giữa các tầng nhà hoặc lối ra khẩn cấp như: lối thoát qua ban công, lôgia, lối lên sân thượng hoặc lên mái để có khả năng thoát nạn sang các nhà liền kề hoặc khu vực an toàn.

- Nhà có tầng sân thượng phải bố trí thông thoáng, có lối lên từ tầng dưới qua các thang cố định; tại vị trí cửa lên tầng mái nếu có bố trí khóa cửa thì phải thiết kế để có thể dễ dàng thao tác mở cửa từ bên trong.

- Cửa đi trên lối thoát nạn phải sử dụng cửa bản lề (cửa cánh). Trường hợp chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng cửa cuốn, cửa trượt... phải duy trì chế độ thường mở của các cửa này trong thời gian có người làm việc. Cửa cuốn, phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

- Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hàng hóa cháy được tại từng tầng nhà phải

⁽¹⁾ Theo quy định tại Bảng 6, QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

⁽²⁾ Phân hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ đối với gian phòng theo quy định tại Bảng C.1, QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy. Trường hợp tầng 1 được sử dụng để sản xuất, kinh doanh thì lối thoát nạn từ các tầng phía trên xuống thông qua cầu thang bộ tại tầng 1 phải có lối đi an toàn ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng tường ngăn cháy, vách ngăn cháy, chiều rộng lối đi không nhỏ hơn 0,8 m.

- Dây chuyền công nghệ bố trí trong khu vực sản xuất, bảo quản, sắp xếp vật tư hàng hóa, mặt bằng kinh doanh trong gian phòng sản xuất, kinh doanh, kho chứa phải được duy trì về chiều rộng của đường thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến cửa thoát nạn của gian phòng theo quy định.

4. Sắp xếp vật dụng, thiết bị, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà.

- Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, việc sắp xếp, để trên bục kệ, giá hoặc chồng đống phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn của gian phòng, ngôi nhà. Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các vật tư hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

- Vật tư, hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao..., khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt.

- Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được. Khi điều kiện kinh doanh, sản xuất có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách các vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy (ô tô, xe máy...); khi dự trữ xăng, dầu, khí LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn của nhà.

5. Hệ thống, thiết bị điện trong nhà

- Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở. Phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện, có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc cần tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị trên; vị trí lắp đặt, bố trí phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC.

- Tại khu vực có bảo quản, kinh doanh, sản xuất, sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn

cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

- Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC (đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm.

- Thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ thì không được bố trí gần (khoảng cách ít nhất 0,5m) hoặc phía trên vật tư, hàng hóa cháy được.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn.

6. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

- Đối với khu vực kinh doanh, sản xuất phải trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống thông gió, chống tụ khói... (nếu có) bảo đảm theo quy định của Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được dán tem kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

7. Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy và trang bị các bình chữa cháy để xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý chuyên tiếp

Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, các nhà ở có sẵn đã chuyển đổi công năng vừa để ở, vừa sản xuất, kinh doanh phải thực hiện bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo các yêu cầu tại Điều 7 Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Quy định này, tổng hợp các ý kiến về khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương.

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh

Các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh tham mưu, đề xuất bổ sung quy định hoặc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Khoản 1, Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nội dung Quy định này của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Khoản 2, Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020.

b) Chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến Quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý.

c) Kiểm tra, hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ tự giác thực hiện quy định này nhằm bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

d) Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền./.